TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: **31**/2018/HSST
Ngày: 27/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông: Phan Sỹ Phác, ông: Nguyễn Tiến Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/HSST, ngày 09/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá L, sinh năm 1990; tại tỉnh: Đắk Nông; Tên gọi khác: LP; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn 12, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá Q, sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 3 anh, em; Tiền án, Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2018 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. (Bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
1. anh Võ Ngọc M, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- *Người chứng kiến:*
1. anh Lê Hữu Vị, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Trú tại: thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 19/6/2018, Nguyễn Bá L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh da trời biển số 48E1-243.36 (xe mượn của anh Võ Ngọc M) đến khu vực tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện M gặp đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 02 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng rồi bỏ vào ví da màu nâu cất vào túi quần phía sau bên phải với mục đích để sử dụng. Sau đó, Nguyễn Bá L điều khiển xe mô tô biển số 48E1-243.36 đi về khu vực thôn 9B, xã Đ, huyện M thì bị đội phòng chống tội phạm đồn biên phòng Đắk Lao, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông phát hiện và yêu cầu dừng xe kiểm tra. Nguyễn Bá L đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy tổng hợp để trong 01 ví da màu nâu cất trong túi quần phía sau bên phải của mình. Đội phòng chống tội phạm đồn biên phòng Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bá L tạm giữ và niêm phong 02 gói ma túy theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 38-KLMT/PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận: tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon gửi giám định là chất ma túy, là Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,2945 gam, hoàn lại sau giám định là 0,1533 gam.

Tại Bản cáo trạng số 37/CTr – VKS ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Nguyễn Bá L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bá L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS:

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh da trời biển số 48E1-243.36 trả cho anh Võ Ngọc M là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đồng, bên trong có sim điện thoại số 01232617139; 01 ví da màu nâu do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1533 gam Methanphetamine (còn lại sau giám định) do không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Ngọc M đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và cũng đã nhận lại tài sản, không có bất cứ yêu cầu gì, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của BLTTHS.

Bị cáo Nguyễn Bá L nói lời sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào lúc 15 giờ 30’ ngày 19/6/2018, tại thôn 9B, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đội phòng chống tội phạm đồn biên phòng Đ, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông đã phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Bá L có hành vi tàng trữ 0,2945 gam chất ma túy Methamphetamine cất dấu trong ví da màu nâu để trong túi quần phía sau bên phải với mục đích để sử dụng nên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, hành vì này làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây nổi nên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt thích đáng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo không có bất cứ vi phạm pháp luật gì, tiền án, tiền sự không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi bị cơ quan chức năng ra tín hiệu yêu cầu dừng xe kiểm tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp và thừa nhận ngay hành vi tàng trữ ma túy của mình đã thể hiện việc người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc giải quyết vụ án. Bên cạnh đó bị cáo có ông nội và bố đẻ là người có công trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng nhì, huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Do đó cần áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người công dân tốt. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sông xã hội một thời gian đủ để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

+ Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh da trời biển số 48E1-243.36 cho anh Võ Ngọc M là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp cần chấp nhận.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đồng, bên trong có sim điện thoại số 01232617139; 01 ví da màu nâu của bị cáo do không liên quan đến việc phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 0,1533 gam Methanphetamine (còn lại sau giám định) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với anh Võ Ngọc M là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 48E1-243.36 quá trình điều tra xác định anh M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 48E1-243.36 để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

- Ngoài ra bị cáo Nguyễn Bá L còn khai nhận trước ngày 19/6/2018 có mua ma túy của đối tượng tên T để sử dụng. Quá trình điều tra chưa xác định được nhận thân, lai lịch của đối tượng tên T, không xác định và không thu giữ được số ma túy trên nên không có cơ sở để xử lý. Vì vậy cơ quan cảnh sát điền tra Công an huyện Đắk Mil đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ đối tượng tên T, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 19/6/2018.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

+ Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh da trời biển số 48E1-243.36 cho anh Võ Ngọc M là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu đồng, bên trong có sim điện thoại số 01232617139; 01 ví da màu nâu (theo biên

bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil và cơ quan thi hành án dân sự huyện M)

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1533 gam Methanphetamine (còn lại sau giám định) do không còn giá trị sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Đắk Mil và cơ quan thi hành án dân sự huyện M).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Bá L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
-Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
-Chi cục THADS huyện M;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký

Nguyễn Thế Hạnh